**BẢN TIN**

**Dự báo ngư trường khai thác nghề lưới vây hạn tháng 09/2023**

**1. Vùng biển vịnh Bắc Bộ**

- Khu vực có khả năng khai thác cao (> 1.000kg/mẻ): Không xuất hiện.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 19o30’N - 20o00’N, kinh độ đông từ 106o30’E - 107o00’E.

- Khu vực có khả năng khai thác trung bình (100 – 1.000kg/mẻ)

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 20o00’N - 20o30’N, kinh độ đông từ 107o00’E - 108o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 19o30’N - 20o00’N, kinh độ đông từ 107o00’E - 107o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 18o00’N - 19o30’N, kinh độ đông từ 106o30’E - 107o00’E.

**2. Vùng biển Trung bộ, quần đảo Hoàng Sa và Giữa Biển Đông**

- Khu vực có khả năng khai thác cao (> 1.000kg/mẻ): Không xuất hiện.

- Khu vực có khả năng khai thác trung bình (100 – 1.000kg/mẻ):

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 16o30’N - 17o30’N, kinh độ đông từ 108o30’E - 109o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 16o00’N - 17o00’N, kinh độ đông từ 109o00’E - 111o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 15o30’N - 16o00’N, kinh độ đông từ 110o00’E - 111o00’E.

**3. Vùng biển Đông Nam Bộ và quần đảo Trường Sa**

- Khu vực có khả năng khai thác cao (> 1.000kg/mẻ):

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 10o00’N - 10o30’N, kinh độ đông từ 107o30’E - 108o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 09o30’N - 10o00’N, kinh độ đông từ 107o00’E - 107o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 08o00’N - 08o30’N, kinh độ đông từ 105o00’E - 105o30’E.

- Khu vực có khả năng khai thác trung bình (100 – 1.000kg/mẻ)

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 10o30’N - 11o00’N, kinh độ đông từ 108o30’E - 109o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 10o30’N - 11o00’N, kinh độ đông từ 108o00’E - 108o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 10o30’N - 11o00’N, kinh độ đông từ 111o30’E - 113o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 09o00’N - 10o00’N, kinh độ đông từ 110o30’E - 113o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 09o00’N - 09o30’N, kinh độ đông từ 106o30’E - 107o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 08o30’N - 09o00’N, kinh độ đông từ 109o30’E - 111o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 08o00’N - 08o30’N, kinh độ đông từ 105o30’E - 106o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 07o30’N - 08o00’N, kinh độ đông từ 105o00’E - 106o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 07o00’N - 08o30’N, kinh độ đông từ 108o30’E - 110o00’E.

**4. Vùng biển Tây Nam Bộ**

- Khu vực có khả năng khai thác cao (> 1.000kg/mẻ):

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 09o30’N - 10o00’N, kinh độ đông từ 103o30’E - 104o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 08o30’N - 09o30’N, kinh độ đông từ 104o00’E - 104o30’E.

- Khu vực có khả năng khai thác trung bình (100 – 1.000kg/mẻ)

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 09o00’N - 10o00’N, kinh độ đông từ 103o00’E - 103o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 08o30’N - 09o30’N, kinh độ đông từ 103o30’E - 104o00’E.

[\*Bản đồ dự báo ngư trường khai thác nghề lưới vây tháng 9/2023](Dự%20báo%20ngư%20trường%20khai%20thác%20nghề%20lưới%20vây%20tháng%209.2023.pdf)

***Ghi chú: Bản tin dự báo hạn tháng tiếp theo (10/2023) sẽ phát hành vào 01/10/2023.***